

THAM LUẬN HỘI THẢO

GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT ĐẦU THẦU VỀ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02/11/2023

TSKH. Trần Quang Thắng

Viện Kinh tế và Quản lý TP.HCM

1/ Góp ý về ưu đãi trong đấu thầu với Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và các biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư:

Dự thảo Nghị định quy định nhiều ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu, gồm: ưu đãi đối với hàng hóa có xuất xứ Việt Nam; ưu đãi đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; ưu đãi đối với nhà sản xuất trong nước được chuyển giao công nghệ để sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam; ưu đãi đối với nhà sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam trên cơ sở sáng chế hoặc kết hợp một phần chuyển giao công nghệ; ưu đãi đối với đấu thầu trong nước; ưu đãi đối với sản phẩm, dịch vụ được dán nhãn sinh thái, nhãn xanh, nhãn năng lượng và tương đương. Dự thảo Nghị định nên cụ thể hóa các ưu đãi đối với nhà thầu, làm rõ các nội hàm, thủ tục hành chính cần thiết để nhà thầu thuộc đối tượng ưu đãi dễ thực hiện trong quá trình tham gia đấu thầu, giúp chủ đầu tư hiện thực hóa các quy định về ưu đãi trong quá trình xây dựng hồ sơ mời thầu, các tiêu chí đánh giá và giá trị quy đổi của ưu đãi sẽ rõ ràng hơn, và nhà thầu/doanh nghiệp/đối tượng hưởng ưu đãi cũng chủ động hơn và biết rõ những quyền lợi mà mình được hưởng khi tham gia đấu thầu. Bên mời thầu căn cứ vào tài liệu nhà thầu cung cấp để đánh giá mức độ được hưởng ưu đãi của nhà thầu. Trường hợp cần thiết phải quy định tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước để được hưởng ưu đãi thì các ngành, các lĩnh vực riêng, đặc thù sẽ có quy định cụ thể tùy vào tình hình thực tế của ngành, nghề đó.

2/ Góp ý về giá gói thầu (Điều 16) trong đấu thầu:

Theo Dự thảo Nghị định, giá gói thầu được xác định theo nguyên tắc không vượt quá giá trị dự toán đã được duyệt và phải phù hợp với giá thị trường. Giá gói thầu được xác định dựa trên các tiêu chí như khối lượng công việc, chi phí vật liệu, nhân công, máy móc thiết bị, chi phí quản lý và lợi nhuận. Giá gói thầu là giá trị của gói thầu đã được phê duyệt trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu của chủ đầu tư.

Giá gói thầu được xác định dựa trên các căn cứ như tổng mức đầu tư, tổng mức dự toán, các dự toán mua sắm thường xuyên.

Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu cần bao gồm tiêu chuẩn về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật, giá thấp nhất hoặc giá đánh giá.

Phương pháp và tiêu chuẩn để đánh giá tổng hợp gói thầu cần bao gồm việc quy đổi các yếu tố về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật và giá đánh giá trên cùng một mặt bằng.

3/ Góp ý về đấu giá ngược và mua sắm trực tuyến (e-shopping):

Đây là những hình thức đấu thầu hiện đại, tiện lợi và minh bạch, có thể giúp tiết kiệm chi phí, thời gian và nâng cao hiệu quả mua sắm công. Tuy nhiên, cũng có một số vấn đề cần được quan tâm khi áp dụng như:

Đảm bảo tính bảo mật, an toàn và công bằng cho các nhà thầu khi tham gia đấu giá ngược và mua sắm trực tuyến trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Xây dựng các tiêu chuẩn, quy trình và hướng dẫn cụ thể cho việc áp dụng đấu giá ngược và mua sắm trực tuyến cho các loại hàng hóa, dịch vụ phù hợp.

Nâng cao năng lực và kỹ năng của các cán bộ, nhân viên liên quan đến việc sử dụng công nghệ thông tin trong đấu thầu.

Tăng cường giám sát, kiểm tra và xử lý kịp thời các vi phạm trong quá trình đấu giá ngược và mua sắm trực tuyến.

4/ Góp ý về đào tạo, bồi dưỡng đấu thầu:

Hoạt động cần thiết và có lợi cho cả chủ đầu tư, nhà thầu và cán bộ quản lý đấu thầu. Tuy nhiên, cũng có một số vấn đề cần được cải thiện khi thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đấu thầu, chẳng hạn như:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả của các khóa đào tạo, bồi dưỡng đấu thầu, đảm bảo phù hợp với nhu cầu và thực tiễn của từng đối tượng.

Xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình và hướng dẫn cụ thể cho việc xác định năng lực, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của giảng viên về đấu thầu.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả của các khóa đào tạo, bồi dưỡng đấu thầu, xử lý kịp thời các vi phạm trong hoạt động đào tạo.

Phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu và các cơ sở đào tạo để tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng đấu thầu theo kế hoạch và nhu cầu thực tế.

5/ Góp ý về tính hợp lệ của Hồ sơ dự thầu (khoản 2 Điều 28):

Điều này liên quan đến những tiêu chí cơ bản để đảm bảo sự công bằng, minh bạch và hiệu quả của quá trình đấu thầu. Tuy nhiên, một số vấn đề cần được làm rõ và cải thiện khi xác định và đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu, chẳng hạn như:

Làm rõ các yêu cầu về nội dung, hình thức và hiệu lực của các tài liệu trong hồ sơ dự thầu, đặc biệt là đơn dự thầu và thư bảo lãnh dự thầu.

Thống nhất các tiêu chuẩn, quy trình và hướng dẫn cụ thể cho việc kiểm tra, đánh giá và xử lý các trường hợp vi phạm về tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu.

Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật cho các bên liên quan đến việc xác định và đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu.

Phối hợp tốt giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu và các tổ chức tín dụng để giải quyết kịp thời các vướng mắc trong việc cấp, thu hồi và xử lý thư bảo lãnh dự thầu

6/ Góp ý về xử lý vi phạm và thời hiệu xử lý (Điều 126):

Đây là những quy định cần thiết để bảo đảm tính kịp thời, hiệu quả và pháp lý của quá trình đấu thầu. Tuy nhiên, cần lưu ý:

Làm rõ các trường hợp được miễn, giảm, gia hạn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đấu thầu.

Tạo sự thống nhất các tiêu chuẩn, quy trình và hướng dẫn cụ thể cho việc xác định, tính toán và áp dụng thời hiệu xử lý vi phạm hành chính.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và hỗ trợ pháp lý cho các bên liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính trong đấu thầu.

Phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu và các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính để giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, tranh chấp liên quan.

7/ Góp ý quy định về nhãn hiệu, xuất xứ của hàng hóa (khoản 9 Điều 22):

Đây là những quy định cơ bản để bảo đảm sự công bằng, minh bạch và chất lượng của hàng hóa trong đấu thầu. Bên cạnh, có một số vấn đề cần được làm rõ và cập nhật khi áp dụng quy định này, chẳng hạn như:

Làm rõ các yêu cầu về nội dung, hình thức và hiệu lực của nhãn hàng hóa, đặc biệt là nhãn gốc và nhãn phụ của hàng hóa nhập khẩu.

Thống nhất các tiêu chuẩn, quy trình và hướng dẫn cụ thể cho việc xác định, ghi và kiểm tra xuất xứ hàng hóa theo các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và hỗ trợ kỹ thuật cho các bên có liên quan đến việc thực hiện quy định về nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa.

Phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu và các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xử lý vi phạm về nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa.

8/ Góp ý về quy trình lựa chọn đối với nhà thầu là tư vấn cá nhân (Điều 72, 73):

Theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, quy trình lựa chọn nhà thầu là tư vấn cá nhân được tiến hành theo trình tự sau:

Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu: Bên mời thầu lập hồ sơ mời thầu, gửi yêu cầu báo giá cho ít nhất 03 nhà thầu có khả năng đáp ứng yêu cầu của gói thầu.

Tổ chức lựa chọn nhà thầu: Nhà thầu nộp báo giá và hồ sơ đề xuất kỹ thuật, bên mời thầu mở báo giá và hồ sơ đề xuất kỹ thuật.

Đánh giá hồ sơ đề xuất và thương thảo hợp đồng: Bên mời thầu đánh giá các hồ sơ đề xuất kỹ thuật theo tiêu chí đã công bố, xếp hạng các nhà thầu theo điểm số từ cao xuống thấp, sau đó đánh giá báo giá của nhà thầu có điểm số cao nhất. Nếu báo giá của nhà thầu này phù hợp với ngân sách dự kiến, bên mời thầu sẽ tiến hành thương thảo với nhà thầu này. Nếu không, bên mời thầu sẽ tiếp tục đánh giá báo giá của nhà thầu có điểm số cao thứ hai và cứ tiếp tục như vậy cho đến khi tìm được nhà thầu phù hợp.

Trình, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu: Bên mời thầu trình kết quả lựa chọn nhà thầu lên người có thẩm quyền phê duyệt, sau khi được phê duyệt, bên mời thầu sẽ công khai kết quả lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Hoàn thiện, ký kết hợp đồng: Bên mời thầu và nhà thầu hoàn thiện các nội dung của hợp đồng và ký kết hợp đồng.

Góp ý:

Quy trình này có ưu điểm là nhanh gọn, tiết kiệm chi phí, dễ dàng tìm được nhà thầu có chuyên môn phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Tuy nhiên cần chú ý khắc phục việc khó đảm bảo tính cạnh tranh, minh bạch và công bằng trong lựa chọn nhà thầu, có khả năng xảy ra hiện tượng thiên vị, gian lận hoặc sai sót trong việc đánh giá và xếp hạng các nhà thầu.

9/ Góp ý về quy trình lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt (Điều 81):

Theo quy định tại Điều 81 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, quy trình lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt được tiến hành theo các bước sau:

Lập, trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT.

Thương thảo hợp đồng với nhà thầu được xác định có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu.

Trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT1.

Góp ý:

Quy trình này có ưu điểm là linh hoạt, nhanh chóng, phù hợp với các gói thầu, dự án có điều kiện đặc thù, riêng biệt mà không thể áp dụng các hình thức lựa chọn nhà thầu khác và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và cho phép áp dụng.

Cần tìm thêm giải pháp khắc phục việc khó kiểm soát, giám sát, đảm bảo tính cạnh tranh, minh bạch và công bằng trong lựa chọn nhà thầu, cũng như khả năng xảy ra hiện tượng thiên vị, gian lận hoặc sai sót trong việc xác định và thương thảo với nhà thầu.

10/ Góp ý về mua sắm tập trung, ký thỏa thuận khung với nhiều nhà thầu (Điều 87):

Theo quy định tại Điều 87 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, mua sắm tập trung là hình thức mua sắm hàng hóa, dịch vụ theo đó đơn vị mua sắm tập trung tập hợp nhu cầu mua sắm của các cơ

quan, tổ chức, đơn vị và tiến hành lựa chọn nhà thầu, ký thỏa thuận khung với một hoặc nhiều nhà thầu được lựa chọn làm cơ sở cho các đơn vị có nhu cầu mua sắm trực tiếp ký hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

Quy định về mua sắm tập trung được áp dụng cho những gói thầu có các điều kiện sau:

Hàng hóa, dịch vụ cần mua sắm với số lượng nhiều, chủng loại tương tự ở một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc chủ đầu tư.

Hàng hóa, dịch vụ đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định áp dụng mua sắm tập trung.

Hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên.

Mua sắm tập trung có ưu điểm là tiết kiệm chi phí, thời gian, nguồn lực, nâng cao hiệu quả và chất lượng mua sắm, tạo điều kiện cho việc quản lý, giám sát và kiểm tra mua sắm công.

Cần tìm giải pháp khắc phục nhược điểm là khó đáp ứng được nhu cầu đa dạng và thay đổi của các đơn vị sử dụng hàng hóa, dịch vụ; có khả năng xảy ra hiện tượng tham nhũng, gian lận hoặc sai sót trong việc lựa chọn nhà thầu và ký thỏa thuận khung; có nguy cơ gây ra sự phụ thuộc vào một số nhà thầu, làm giảm tính cạnh tranh và minh bạch trong mua sắm công.

11/ Góp ý với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về nhà thầu:

Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về nhà thầu là một trong những thành phần của Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, do Cục quản lý đấu thầu - Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý và vận hành. Hệ thống này cung cấp thông tin về năng lực, kinh nghiệm, danh tiếng và các thông tin khác liên quan đến các nhà thầu, nhà đầu tư tham gia đấu thầu.

Góp ý:

Hệ thống này có ưu điểm là giúp nâng cao tính minh bạch, công bằng và cạnh tranh trong lựa chọn nhà thầu; tạo điều kiện cho các bên mời thầu, nhà thầu, nhà đầu tư và các cơ quan quản lý có được thông tin chính xác, đầy đủ và kịp thời về các nhà thầu, nhà đầu tư; góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hiện tượng gian lận, sai sót, thiên vị trong đấu thầu.

Cần nghiên cứu giải pháp khắc phục nhược điểm là khó đảm bảo tính cập nhật, đồng bộ và toàn vẹn của dữ liệu; có khả năng xảy ra sự trùng lặp, sai lệch hoặc thiếu sót trong việc nhập liệu, xử lý và truy xuất dữ liệu; có nguy cơ bị tấn công, xâm nhập hoặc mất mát dữ liệu do các yếu tố kỹ thuật hoặc an ninh mạng.

12/ Góp ý trên cơ sở dữ liệu về đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ (Điều 17, Điều 18):

Theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, cơ sở dữ liệu về đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ là một trong những thành phần của Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, do Cục quản lý đấu thầu - Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý và vận hành. Cơ sở dữ liệu này cung cấp thông tin về kết quả kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; kết quả phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; kết quả phân tích để phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; kết quả phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Góp ý:

Cơ sở dữ liệu này có ưu điểm là giúp nâng cao tính minh bạch, công bằng và cạnh tranh trong lựa chọn nhà thầu; tạo điều kiện cho các bên mời thầu, nhà thầu, nhà đầu tư và các cơ quan quản lý có được thông tin chính xác, đầy đủ và kịp thời về chất lượng và an toàn của hàng hóa xuất nhập khẩu; góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hiện tượng gian lận, sai sót, thiên vị trong đấu thầu.

Cơ sở dữ liệu này cần có giải pháp khắc phục nhược điểm là khó đảm bảo tính cập nhật, đồng bộ và toàn vẹn của dữ liệu; có khả năng xảy ra sự trùng lặp, sai lệch hoặc thiếu sót trong việc nhập liệu, xử lý và truy xuất dữ liệu; có nguy cơ bị tấn công, xâm nhập hoặc mất mát dữ liệu do các yếu tố kỹ thuật hoặc an ninh mạng.

13/ Góp ý các quy định về mua thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm:

Theo Luật đấu thầu 2013, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập phải tuân theo các quy định về lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân có thể chọn áp dụng quy định của Luật này hoặc không. Nếu không áp dụng, họ chỉ được thanh toán từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế theo giá trúng thầu của các cơ sở công lập hoặc cùng cấp chuyên môn kỹ thuật trên cùng địa bàn.

Góp ý:

Các quy định này có ưu điểm là giúp nâng cao tính minh bạch, công bằng và cạnh tranh trong mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế; góp phần kiểm soát chi phí và chất lượng của dịch vụ y tế; phòng ngừa và ngăn chặn hiện tượng gian lận, sai sót, thiên vị trong mua sắm công. Mặt khác cần hoàn thiện giải pháp cho việc khó đáp ứng được nhu cầu đa dạng và thay đổi của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; có khả năng gây ra sự phụ thuộc vào một số nhà thầu, làm giảm tính linh hoạt và sáng tạo trong mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế.